

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

**4. Trương Quốc Uyên**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thể chất tuổi trẻ học đường

**6. Bùi Văn Mạnh; Phạm Trường Nam**

Phát triển thể thao gắn liền với công nghệ kỹ thuật số

**10. Trần Thủy**

Tiềm năng trong phát triển du lịch gắn với các môn thể thao tại tỉnh Quảng Bình

**BÀI BÁO KHOA HỌC**

**13. Nguyễn Văn Phúc**

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro pháp lý trong hoạt động thể dục thể thao tại Việt Nam

**16. Đỗ Hữu Trường; Phạm Kiên Cường**

Đánh giá thực trạng hoạt động sự kiện thể thao của vùng Trung du và Miền núi Bắc bộ

**19. Đặng Văn Dũng; Phạm Việt Hùng**

Một số kinh nghiệm từ mô hình đào tạo nguồn dự bị thể thao thành tích cao của Liên bang Nga

**23. Nguyễn Ngọc Bình**

Thực trạng phát triển thể chất của học sinh Trung học phổ thông tỉnh Thái Nguyên

**27. Trần Trọng Thân; Đoàn Hùng Tráng**

Phân tích hiệu quả dạy học môn Khiêu vũ Bbachata cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp theo phương pháp lớp học đảo ngược

**33. Trần Gia Kiên; Trần Thanh Tùng; Trần Đức Luân; Vũ Thanh Hùng; Nguyễn Minh Quang; Trần Văn Hải**

Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tập luyện thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội

**38. Phạm Tất Thắng**

Thực trạng hoạt động tập luyện thể thao ngoại khóa của nữ sinh viên Trường Đại học Hà Nội

**42. Bùi Danh Tuyên**

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra- đánh giá kết quả học tập học phần Bóng đá cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đông Á

**47. Nguyễn Hữu Trung**

Hiệu quả phát triển thể lực cho nam sinh viên năm thứ nhất Đội tuyển Bóng ném Trường Đại học Thể thao Thanh niên và Du lịch Nga trong chu kỳ huấn luyện năm

**52. Bounnuang Kamphengthong**

Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể dục thể chất cho học sinh Trung học phổ thông Thủ đô Viênng chẵn - Lào

**56. Phonesooksin TESO**

Thực trạng thể chất và đặc điểm phát triển thể lực của sinh viên Trường Đại học Quốc gia Lào

**61. Nguyễn Thị Thu Trang**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên Câu lạc bộ Cầu lông Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

**65. Trần Thị Hồng Việt; Đinh Thị Mai Anh**

Thực trạng trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14 -15

**69. Lê Thị Uyên Phương; Huỳnh Văn Minh; Trần Thị Thùy Linh; Nguyễn Phan Bảo Thành; Nguyễn Thị Diễm Thương**

Đánh giá các yếu tố nguy cơ ở người cao tuổi bị tăng huyết áp độ 1 tại thành phố Huế

**TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

**74. Minh Đức**

Công tác tuyển sinh và những kết quả đạt được trong giai đoạn hình thành và xây dựng Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh (1959-1964)

**77. Nguyễn Phương Thảo; Phạm Việt Hà**

Bài tập giúp cơ thể thon gọn cho nữ

**80. Thẻ lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Ho Chi Minh's ideology on physical education of school youth

### **6. Bui Van Manh; Pham Truong Nam**

Sports development is associated with digital technology

### **10. Tran Thuy**

Exploiting the potential in tourism development associated with sports in Quang Binh province

## **ARTICLES**

### **13. Nguyen Van Phuc**

Proposing a model to minimize legal risks in sports activities in Vietnam

### **16. Do Huu Truong; Pham Kien Cuong**

Assessing the current status of sports event activities in the Northern Midlands and Mountains region

### **19. Dang Van Dung; Pham Viet Hung**

Some experiences from the Russian Federation's high-performance sports reserve training model

### **23. Nguyen Ngoc Binh**

Current status of physical development of high school students in Thai Nguyen province

### **27. Tran Trong Than; Doan Hung Trang**

Analyzing the effectiveness of teaching Bachata Dance for students at the University of Economics and Industrial Technology using the flipped classroom method

### **33. Tran Gia Kien; Tran Thanh Tung; Tran Duc Luan; Vu Thanh Hung; Nguyen Minh Quang; Tran Van Hai**

Proposing solutions to improve the effectiveness of extracurricular sports activities for students at Hanoi University

### **38. Pham Tat Thang**

Extracurricular sports activities of female students at Hanoi University

### **42. Bui Danh Tuyen**

Developing testing standards - evaluating the learning outcomes of the Football module for students at Dong A University of Technology

### **47. Nguyen Huu Trung**

Effective physical development for first-year male students of the Handball Team of the Russian University of Youth Sports and Tourism during the training cycle of the year

### **52. Bounnuang Kamphengthong**

Solutions to improve the quality of physical education for high school students in Vientiane Capital - Laos

### **56. Phonesooksin TESO**

Physical status and physical development characteristics of students at the National University of Laos

### **61. Nguyen Thi Thu Trang**

Selecting and applying exercises to develop professional physical fitness for male students of the Badminton Club of Vietnam Academy of Traditional Medicine and Pharmacy

### **65. Tran Thi Hong Viet; Dinh Thi Mai Anh**

Current status of professional physical fitness of 14-year-old male Table Tennis players -15

### **69. Le Thi Uyen Phuong; Huynh Van Minh; Tran Thi Thuy Linh; Nguyen Phan Bao Thanh; Nguyen Thi Diem Thuong**

Evaluate risk factors in Elderly suffered from stage 1 hypertension in Hue city

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **74. Minh Duc**

Enrollment work and results achieved during the formation and construction phase of Bac Ninh Sports University (1959-1964)

### **77. Nguyen Phuong Thao; Pham Viet Ha** Exercises help women slim their bodies

### **80. Rules of writing and posting.**

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THỦ ĐÔ VIÊNG CHĂN - LÀO

Bounnuang Kamphengthong<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Bài báo sử dụng phân tích SWOT và phương pháp kiểm chứng lý thuyết, qua đó xác định được 6 giải pháp nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất cho học sinh Trung học phổ thông thủ đô Viêng Chăn – Lào. Các giải pháp được đánh giá ở mức rất cần thiết và rất khả thi, là những định hướng khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo và phát triển toàn diện thế hệ trẻ Lào.

**Từ khóa:** Giải pháp, giáo dục thể chất, THPT, Viêng Chăn.

## Solutions to improve the quality of physical education for high school students in Vientiane Capital - Laos

### Summary:

The article uses SWOT analysis and theoretical verification method, thereby identifying 6 solutions to improve the quality of physical education for high school students in the capital Vientiane - Laos. The solutions are evaluated as very necessary and very feasible, and are scientific orientations that contribute to improving the quality of education and training and comprehensive development of the Lao youth generation.

**Keywords:** Solution, physical education, high school, Vientiane.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ phát triển toàn diện cho học sinh. Các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC đa dạng, bao gồm việc áp dụng các chương trình học tập, rèn luyện phù hợp với lứa tuổi, thể trạng và sở thích của học sinh. Các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cần tích hợp với chương trình giáo dục tổng thể để đảm bảo học sinh phát triển cân đối cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần.

Dù đã nhận thức đúng và có nhiều nỗ lực, song thực trạng chất lượng GDTC cho học sinh Trung học phổ thông (THPT) thủ đô Viêng Chăn – Lào vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt, chưa đề ra được các giải pháp đồng bộ, hữu hiệu, phù hợp với thực tiễn để nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh. Vì vậy, việc xác định giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh là việc làm hết sức cần thiết và có giá trị thực tiễn cao trong bối cảnh hiện nay.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn,

phương pháp phân tích SWOT và phương pháp toán học thống kê.

Phân tích SWOT được ứng dụng nhằm phân tích 4 yếu tố kỹ thuật chiến lược giúp xác định điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức để có cái nhìn toàn diện về vị trí hiện tại và tiềm năng GDTC của các trường THPT, từ đó có thể giúp xác định mục tiêu chiến lược, hướng đi và giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào. Các ma trận sử dụng gồm:

- Ma trận các yếu tố nội bộ (IFE: Internal Factor Evaluation Matrix) được xem là rất quan trọng trong mỗi mục tiêu đề ra;

- Ma trận các yếu tố bên ngoài (EFE: External Factor Evaluation Matrix) nhằm tổng hợp và tóm tắt những cơ hội và nguy cơ chủ yếu của môi trường bên ngoài ảnh hưởng tới chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào;

- Ma trận IE (Internal - External Matrix) được kết hợp từ điểm ma trận IFE trên trục X và ma trận EFE trên trục Y. Tiêu chuẩn và cách thức đánh giá: Nếu tổng số điểm từ 1.0 – 1.99 là yếu; từ 2.0 – 2.99 là trung bình; từ 3.0 – 4.0

<sup>(1)</sup>ThS, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; Email: bounnuang76@gmail.com

là mạnh. Với ma trận IE: giao điểm của hai đường ở trục X và Y gặp nhau ở một trong chín ô và tương ứng với nó là khuyến cáo về thực hiện theo một chiến lược. Cụ thể: Các ô I, II và III gợi ý chiến lược phát triển và xây dựng; Các ô IV, V và VI đề xuất chiến lược giữ và duy trì; Các ô VII, VIII và IX được đặc trưng với chiến lược thu hoạch hoặc thoát ra.

Khảo nghiệm các giải pháp được thực hiện thông qua phiếu phỏng vấn và đánh giá theo thang đo Likert 5 mức độ. Sau đó xử lý số liệu thu được và rút ra kết luận về mối quan hệ giữa tính cần thiết và khả thi của các giải pháp đề xuất theo giá trị R thu được.

Đối tượng phỏng vấn: Nghiên cứu đã tiến hành trưng cầu ý kiến của 31 người (9 cán bộ

quản lý – 29.0%; 8 giáo viên thể dục – 25.8%; 14 chuyên gia – 45.2%).

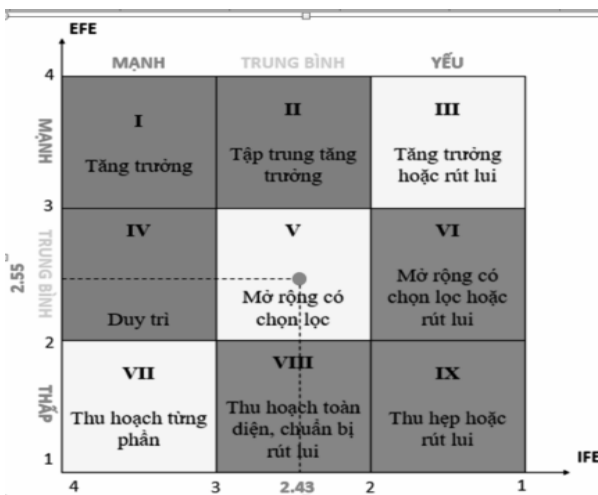
### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

#### 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc lựa chọn các giải pháp

Trên cơ sở kết quả đánh giá thực trạng 6 yếu tố tác động đến nâng cao chất lượng GDTC ở các trường THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào, đã xác định 111 câu hỏi để đánh giá 4 yếu tố (điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức) theo mô hình SWOT. Các vấn đề này được phỏng vấn bằng phiếu hỏi nhằm trưng cầu ý kiến của 31 cán bộ quản lý, chuyên gia, giáo viên để lấy ý kiến đánh giá. Kết quả phân tích thống kê được trình bày ở bảng 1 và biểu đồ 1.

**Bảng 1. Kết quả đánh giá theo mô hình SWOT trong nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào**

TT	Yếu tố tác động	IFE		EFE	
		Điểm mạnh	Điểm yếu	Cơ hội	Thách thức
1	Cơ chế, chính sách của nhà nước	0.35	0.52	0.525	0.275
2	Mục tiêu và chương trình đào tạo	0.135	0.185	0.15	0.2
3	Đội ngũ giáo viên	0.215	0.3	0.23	0.3
4	Cơ sở vật chất – trang thiết bị	0.17	0.2	0.18	0.31
5	Phương pháp giảng dạy	0.09	0.13	0.125	0.14
6	Đội ngũ học sinh	0.07	0.065	0.0575	0.0575
	<b>Tổng</b>	<b>1.03</b>	<b>1.4</b>	<b>1.27</b>	<b>1.28</b>
		<b>2.43</b>		<b>2.55</b>	



**Biểu đồ 1. Mối quan hệ giữa yếu tố bên trong và bên ngoài trong nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào**

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy: Yếu tố nội bộ (IFE) có ảnh hưởng đến nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào chỉ đạt mức trung bình với 2.43 điểm, trong đó điểm yếu (1.4 điểm) lớn hơn điểm mạnh (1.03 điểm); Yếu tố bên ngoài (EFE) có tác động đến nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào cũng đạt mức trung bình với 2.55 điểm, trong đó cơ hội (1.27 điểm) tương đồng với thách thức (1.28 điểm).

Từ kết quả ở biểu đồ 1 cho thấy: Tổng điểm của IFE trong nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào là 2.43 nằm trong cột trung bình (2.0 đến 2.99); Tổng điểm của EFE có trọng số là 2.55 nằm ở hàng trung bình (2.0 đến 2.99). Trên biểu đồ có thể quan sát thấy vấn đề phân tích nằm trong ô thứ

V, nơi trọng số của EFE và IFE được so sánh với ô trong ma trận IE. Vậy tất cả các số đều ở mức trung bình (không quá thấp cũng không quá cao). Từ đó có thể thấy việc nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào cần phải đi đúng hướng và phát triển để giữ vị trí hiện tại (Giữ và duy trì/Mở rộng có chọn lọc). Đây là cơ sở khoa học để lựa chọn và xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào.

## **2. Xây dựng các giải pháp**

Căn cứ lý luận và thực tiễn, đã xác định được 6 giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào. Mỗi giải pháp được xây dựng với cấu trúc gồm: Mục đích, nội dung, chủ thể thực hiện. Dưới đây trình bày mục đích của 6 giải pháp.

### **Giải pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nâng cao chất lượng GDTC**

Mục đích: Nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo, giáo viên và học sinh là để giúp mọi người hiểu rõ về bản thân và nhà trường mình, cũng như về môi trường xung quanh. Bằng cách này, họ có thể đưa ra các quyết định thông minh hơn, tạo ra những chiến lược hiệu quả và tạo điều kiện tốt hơn cho sự phát triển của tổ chức và các thành viên trong tổ chức. Nâng cao nhận thức cũng giúp mọi người hiểu rõ hơn về tác động của hành vi và quyết định của mình đến môi trường làm việc và cộng đồng xã hội, từ đó thúc đẩy việc thực hiện trách nhiệm xã hội và bảo vệ lợi ích cộng đồng.

### **Giải pháp 2: Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để nâng cao chất lượng GDTC**

Mục đích của giải pháp là hình thành cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý phù hợp để nâng cao chất lượng GDTC; Hình thành một hệ thống hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức giáo dục, các cơ quan quản lý và cộng đồng cùng phối hợp để cải thiện và duy trì môi trường học tập thể chất tích cực cho học sinh.

### **Giải pháp 3: Đổi mới phương pháp quản lý của Ban giám hiệu trường THPT trong nâng cao chất lượng GDTC**

Mục đích của việc đổi mới phương pháp quản lý của Ban giám hiệu nhà trường trong nâng cao chất lượng GDTC là tạo ra một môi trường học tập thể chất tích cực và bền vững,

giúp tăng cường sức khỏe và phát triển toàn diện cho học sinh.

### **Giải pháp 4: Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên GDTC**

Mục đích: Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ có tác động lớn đến chất lượng giáo dục, sự phát triển của học sinh và tinh thần làm việc của họ. Từ đó nâng cao chất lượng GDTC, tăng cường hiệu suất học tập của học sinh, tạo ra môi trường học tập tích cực, phát triển sự đa dạng và linh hoạt trong chương trình giáo dục, tăng cường sự tự tin và tinh thần làm việc của giáo viên, đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng.

### **Giải pháp 5: Phát triển chương trình GDTC toàn diện và hoạt động thể thao ngoại khóa đa dạng**

Mục đích: Xây dựng chương trình GDTC linh hoạt, đa dạng và cung cấp kiến thức về sức khỏe, rèn luyện kỹ năng thể chất và phát triển tinh thần thể thao cho học sinh. Đồng thời tạo ra các chương trình thể thao và hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu của học sinh nhằm kích thích sự quan tâm và tham gia tích cực của học sinh.

### **Giải pháp 6: Tăng cường đầu tư và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị TDDT**

Mục đích: Cung cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng để hỗ trợ các hoạt động GDTC, bao gồm sân chơi, phòng tập thể dục, trang thiết bị thể thao và không gian ngoại khóa. Đồng thời khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị TDDT sẵn có nhằm: Tạo điều kiện cho việc học tập và thực hành; Thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh; Tạo ra một môi trường học tập tích cực và an toàn; Tăng cường hiệu quả của chương trình GDTC.

## **3. Khảo nghiệm các giải pháp**

Mục đích khảo nghiệm: Khẳng định sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn - Lào đã đề xuất.

Đối tượng khảo nghiệm: Nghiên cứu đã tiến hành trưng cầu ý kiến của 31 cán bộ quản lý, chuyên gia, giáo viên.

Nội dung khảo nghiệm: khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của 06 giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô

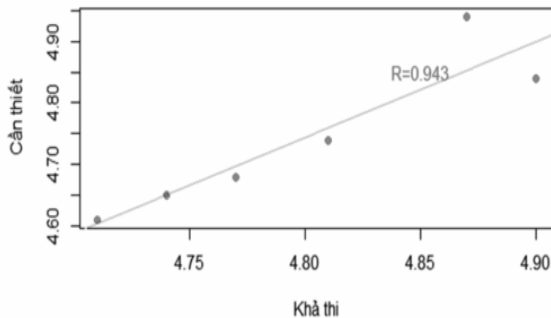
**Bảng 2. Mối tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn - Lào (n = 31)**

TT	Giải pháp	Tính cần thiết		Tính khả thi	
		$\bar{x}$	Thứ bậc	$\bar{x}$	Thứ bậc
1	Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT	4.68	4	4.77	4
2	Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT	4.84	2	4.9	1
3	Đổi mới phương pháp quản lý của Ban giám hiệu trường THPT trong nâng cao chất lượng GDTC	4.65	5	4.74	5
4	Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên GDTC	4.74	3	4.81	3
5	Phát triển chương trình GDTC toàn diện và hoạt động thể thao ngoại khóa đa dạng	4.61	6	4.71	6
6	Tăng cường đầu tư và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị TDTT	4.94	1	4.87	2
		<b>4.74</b>		<b>4.8</b>	
<b>Tương quan Spearman's</b>		<b>R (rho) = 0.943 P (p-value) = 0.017</b>			

Viêng Chăn – Lào đã được xây dựng.

Kết quả khảo nghiệm:

Kết quả khảo sát tính cấp thiết và tính khả thi của các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn - Lào được thể hiện ở bảng 2 và biểu đồ 2.



**Biểu đồ 2. Mối tương quan thứ bậc giữa tính cần thiết và tính khả thi**

Từ kết quả thu được ở bảng 2 và biểu đồ 2 cho thấy: điểm trung bình chung khảo nghiệm tính cần thiết của các giải pháp đạt từ 4.71 – 4.90 điểm, còn tính khả thi từ 4.61 – 4.94 điểm, đều lớn hơn 4.20 điểm. Do vậy, cả 06 giải pháp đã được đánh giá ở mức rất cần thiết và rất khả thi. Giá trị tương quan thứ hạng Spearman giữa tính cần thiết và tính khả thi là 0.943 thuộc mức tương quan rất mạnh. Như vậy, giá trị R có hệ số tương quan dương cho phép đi đến kết luận là tương quan thuận, tức là tính cần thiết tăng thì tính khả thi cũng tăng, tác động qua lại giữa tính cần thiết và tính khả thi là đồng biến. Kết quả khảo nghiệm chứng tỏ các giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ

đô Viêng Chăn - Lào được các cán bộ quản lý, chuyên gia, giáo viên đánh giá có tính cần thiết và tính khả thi cao.

### KẾT LUẬN

Kết quả phân tích tổng hợp ý kiến đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức theo 2 nhóm yếu tố (EFE và IFE) của các yếu tố tác động đến nâng cao chất lượng GDTC nằm trong ô thứ V của ma trận IE, trong đó trọng số của các yếu tố bên ngoài (EFE) là 2.55 điểm và các yếu tố nội bộ (IFE) là 2.43 điểm, tất cả các giá trị đều ở mức trung bình đã cho thấy việc nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào cần phải đi đúng hướng và phát triển để giữ vị trí hiện tại.

Xác định được 6 giải pháp nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT thủ đô Viêng Chăn – Lào. Các giải pháp xây dựng nhận được ý kiến đánh giá của các cán bộ quản lý, chuyên gia và giáo viên ở mức rất cần thiết và rất khả thi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2003), *Quản lý chuyên ngành TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Đặng Thành Hưng (2004), *Một số vấn đề lý luận và kỹ thuật đánh giá sự phát triển giáo dục*, Tài liệu Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.
3. Nguyễn Đình Phan (2005), *Giáo trình quản lý chất lượng trong các tổ chức*, Nxb Lao động – Xã hội, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 19/6/2024, phản biện ngày 16/7/2024, duyệt in ngày 28/8/2024)



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

ISSN 1859-4417

**Số 4 -2024**  
**(83)**

